



Cuốn Chiên Việt
Nam

KHI ĐỊCH MINH THÁO CHẠY

Phần III - Chương 9

Nhật ký m đảo ph

Cái cảm thấy mất của bà cúi xuống, chầm chậm xuống. Mất bà đi đi. Sau khi đã đi "thanh tra" thì trung cũng cũng như các địa phương, bà đã quá mất mát! Chẳng ai muốn đi ý thì người chỉ chỉ đi lên có mấy lời thì m bị quan khách.

Không khí buổi tối căng thẳng. Buổi sáng gió lạnh thổi qua lớp cửa kính lạnh m ng. Các người n trên chức đài cao bỗng b theo nhau ph t t, khi n n r t vung vãi xuống bàn thì. Gió thổi t t, màn cửa m u h ng lung bay l t ph t, trông như nh ng lá c đ u hàng. "M t đi m g đ y", tôi ngờ nh sang nói th m vào tai ông Philip Habib, Ph tá T ng tr ng ngo i giao. Habib g t đ u nh đ ng ý.

Đó là quang cảnh của các cuộc cùng Dinh Đ c L p. Đầu tháng Ba, 1975, mất phái đoàn Quốc hội Hoa Kỳ đã thì vi ng thăm Sài Gòn đ th m đ nh tình hình tr c khi quy t đ nh có c p thêm vi n tr hay không. Thành viên của phái đoàn l h u h t là nh ng ng i đã có s n l p tr ng ch ng đ i. Bà dân bi u Abzug là tiêu bi u. Tr c khi phái đoàn r i Sài Gòn, T ng th ng Thi u m t i c kho n đ i. Nhân viên nghi l l i x p cho bà ng i ngay đ i đi n v i tôi.

H n kém n a t đô la

Tình hình vi n tr t 1967 đ n 1970, lúc Hoa Kỳ còn đang đ n thân sâu đ m i chi n tr ng Vi t nam, m i năm cu c chi n đã t n t i 25 t đô la. Trong hai năm 1970 và 1971, chi phí m i năm gi m xu ng còn 12 t. Gi đây, sau khi quân đ i M đã tri t thoái, Vi t nam c ng hoà ph i m t mình đ m nhi m cu c chi n, và v i ngân kho n 700 tri u vi n tr , trong khi đó thì cu c kh ng ho ng đ u l a đã làm giá xăng nh t tăng g p b n. B i v y mãi l c th t c a ngân kho n y ch là trên đ i 350 tri u, b ng 3% c a m c chi tiêu 1970-71. Tình hình vi n tr quân s tài khoá

Khi Đệng Minh Tháo Chủy - Phấn III - Chấn đng 9

Tác Giả: GS.TS. Nguyän Tiän Häng
Thứ Ba, 25 Tháng 5 Năm 2010 10:16

1975 rät räi ren, nhäng cä thä tóm tät nhä sau:

Mäc ban đäu do Chänh phä Nixon đä nghä là 1,4 tä, täc bäng tài khoá 1974;

Uä ban Quäc phòng Thäng Viän do Nghä sĩ John Stennis (Mississippi) làm chä täch giäm cän mät tä 126 triäu cho cä Đäng Däng, phän cho miän Nam là mät tä;

Träng cä khi tä chäc, Täng thäng Nixon ký thành luät mät mäc täi đäa cho Viät nam cäng hoä là mät tä;

Sau khi Ford nhäm chäc, Uä ban Chuän Chi Thäng Viän do Nghä sĩ John McClellan (Arkansas) làm chä täch, cät xuäng cän 700 triäu!

Đä đä so sänh, ta nän coi läi nhäng chi tiêu và viän trä quân sä nhäng năm träng đä: Trong thäi gian 1966-1970: Mä tiêu 25 tä đô la mät năm.

Trong hai năm 1970-1971: tiêu 12 tä mät năm (vä đäng rút quân);

Sau khi Mä rút, viän trä quân sä cho Viät nam cäng hoä:

Tài khoá 1973: hai tä mät (2,1 tä)

Tài khoá 1974: mät tä tä (1,4 tä)

Tài khoá 1975: bäy träm triäu (0,7 tä)

Trong thäi gian 1966-71, ngoài tiän bäc läi cän trên mät näa triäu quân đäi Mä väi trang bä täi tân, đäc yäm trä bäng täng dần phän läc siêu âm, mäy ngàn chiäc träc thăng đä cä. Ngoài khäi, läi cä Đä thät häm đäi đä tuän đäu đäu. Đä tìm hiäu rä hän vä tình hình và xem Viät nam cäng hoä phäi xoay xä ra sao, chúng täi đä nghä Täng thäng Thiäu mäi Giáo sä Warren Nutter sang thäm. Ông là thäy täi lúc träng cä và là cäu Phä tá Täng träng quäc phòng, đäc trách phän tài chính cäa chäng tränh "Viät nam hoá". Ông rät am hiäu đäng đä näc bäc cäa bä Quäc phòng Mä và vän đä quân viän. Nutter đä đäi mät tâm väi ông Thiäu và chúng täi sáng ngày 23 tháng Tám täi Dinh Đäc Läp. Täng thäng Thiäu bày tä sä lo ngäi vä viän trä: mäi vài ngày träng đä đây là mät tä, bây giä cän 700 triäu, täi làm gì đäng cä väi sä tiän này? Nhä là chuyän cho täi 12 đô la và bät täi mua vé máy bay häng nhät tä Sài gän đä Tokyo". Là ngäi đäng hä ông Thiäu tä lâu, Nutter cũng rät bäi räi. Ông cäm thäy khó khăn khi giäi thäch hành đäng cäa Quäc häi: "Quäc häi Hoa kä đäi khi hành đäng vô trách nhiäm nhä väy... Cái Trung Tâm Täi Nguyän Đäng Däng (Indochina Resource Center, trung tâm phän chiän) đäng hät säc tìm cách tiêu đät quý quäc".

Nutter häa khi vä đän Washington sä cä gäng tränh lên Täng thäng Ford tình träng nguy ngäp đä Viät nam. Ông than phiän: "Không cä nhän vät cao cäp nào trong Chänh phä đä ý đän vän đä Viät nam näa!" Câu nói cäa Nutter làm ông Thiäu bä đä tä hä tiäu.

Vä täi Washington, Nutter viät phiäu tränh lên John Marsh, mät ngäi bän cäa ông hiän đäng giä chäc cä vän cho ông Ford, đä kêu gäi đäng hä Viät nam cäng hoä. Nutter nhät quyät räng miän Nam sä tän täi đäng cäu cä phäng tiän chäng trä các cuäc tän công cäa quân chính quy Bäc Viät

Nhäng näu Hoa kä ngäng viän trä thì sä gây häu quä träm träng cä vä vät chät län tinh thän.

Nutter viät cho ông Mars và đäa cho täi mät bän sao:

"Täi chäa thäy ông Thiäu và các täng lãnh Viät nam cä khí säc u säu nhä väy bao giä. Hä sä càng mät tinh thän näu Bäc Viät liäp täc gây áp läc... Täi tin räng hành đäng cäa Quäc häi và häu quä tại häi cäa viäc cät viän trä là đäu mäi cäa nhäng xäo trän chính trä và biäu tình trong vài tuän lä gän đây (täi Sài gän). Tình hình sä bät än vä cä chính trä län quân sä, và mäi sä cä thä đä vä näu không xoay ngäc đäng cä chiäu häng này. Näu phäi läa chän, ta nän viän trä quân sä träng cä, räi kinh tä sau, đä đäng đäu väi nhäng đäng quân sä träng cä mät..."

Bä miän Nam Viät nam räi vào đä vä thäm sát chä vì hän kém näa tä đô la sä cä häu quä cän sâu xa hän, đä là xä nát län ngäng tâm cäa Hoa kä. Nó sä là ngän gió thäi bay đä nhäng cäa

Khi Đệng Minh Tháo Chạy - Phần III - Chương 9

Tác Giả: GS.TS. Nguyễn Tiến Hoàng
Thứ Ba, 25 Tháng 5 Năm 2010 10:16

Hoa Kỳ tuy còn mạnh mẽ nhưng đang yếu dần, trên chính trường quốc tế. Việc triển quân số bất cứ còn 700 triệu đô la (và đây chính là con số lý thuyết); việc triển kinh tế thì xuống 400 triệu. Còn gì nữa mà nói đến cam kết?

Washington trăn trở

Thủ tướng Washington lo ngại trăn trở. Mặc dù số thất bại đã quá phũ phàng, ông Ford vẫn tiếp tục an ủi ông Thiệu. Lần này, thay vì viết thư, ông gửi một phái đoàn do Thủ tướng quốc phòng Clements cầm đầu tới Sài Gòn. Clements là một giám đốc công ty dầu mỏ Texas, một thành gia Chính phủ Ford, một tín đồ là có tính cách nghiêm túc và nghiêm khắc lập trường Việt Nam.

Từ lâu Clements mang theo cái bóng đen huênh hoang và tin cậy của người hùng Texas, tính tình đĩnh dĩnh, bình dân, đĩnh đĩnh lòng người Việt. Trong một buổi họp, ông nói với ông Thiệu là Chính phủ Hoa Kỳ đang tìm kiếm cách để triển quân số cho Việt Nam: "Xin Thủ tướng đừng lo. Chúng tôi đang tìm kiếm cách thuyết phục Quốc hội. Tôi tin chắc rằng cuối cùng Quốc hội sẽ chấp thuận ngân sách".

Hoa Kỳ chấp nhận làm như không có chuyện gì xảy ra.

Clements đĩnh đĩnh sang trăn trở an ủi ông Thiệu. Ông ta nói đến kế hoạch của Chính phủ để xin Quốc hội triển thêm cho Việt Nam công hòa. Thủ tướng Thiệu chăm chú nghe và gật đầu nhưng vẫn một mực mà sau này một nhân viên trong phái đoàn Mỹ tại buổi họp đã mô tả là "bi quan sâu đậm" (1). Trong buổi họp chung trường quốc tế triển với, phái đoàn Clements đã thảo luận "vấn đề thất bại gian tính" của quân viễn chinh và làm sao du di quốc phát triển để đáp ứng nhu cầu hiện tại.

Một người bàn đến việc xin Quốc hội thêm 300 triệu đô la cho quân viễn chinh quốc tế là một quyết định như Thủ tướng Nixon đã ký. Đĩnh sĩ Martin, luôn chấp nhận trăn trở an ủi ông Thiệu: "Cánh cửa viễn chinh chính đóng cửa" và "ta phải khai thác hết mọi cách".

Martin chấp đầu như "tay đỡ điếm mại bán" (fiscal whores) Ngũ Giác Đài, kế toán lỗi thời, để Quốc hội đòi hỏi số tiền triển chi năm trường quốc tế, bắt triển vào tài khóa 1975 (nhưng đã trình bày ở trên) (2). Ông hoan hô với ông Clements hứa sẽ chấp quốc hội triển quân viễn chinh triển, triển là tranh thủ xin tăng 300 triệu. Đĩnh sĩ Martin hết sức đĩnh ý.

300 triệu đô la: con số mờ nhạt

Kể từ đây, số triển 300 triệu đô la triển thành con số mờ nhạt. Nó là một sự thách thức. Nếu đĩnh đĩnh là còn hy vọng triển tiếp triển quân viễn chinh, và người đĩnh đĩnh là hết.

Đang sau con số 300 triệu là gì? Phần lớn chấp để đáp ứng nhu cầu triển triển cho ngay thất bại điếm đó.

Phân chia số triển 300 triệu đô la như sau:

Cho (triệu đô la)

Số triển

Khi Đ▯ng Minh Tháo Ch▯ y - Ph▯ n III - Ch▯▯ ng 9

Tác Giả: GS.TS. Nguy▯n Ti▯n H▯ng
Thứ Ba, 25 Tháng 5 Năm 2010 10:16

T▯ I▯

L▯ c quân:

203

68%

Đ▯n d▯▯ c, x▯ng nh▯ t

132

44%

Thu▯ c men

6

2%

Đ▯ ph▯ t▯ng

48

16%

V▯ t li▯ u khác

Khi Đ▒ng Minh Tháo Ch▒y - Ph▒n III - Ch▒ng 9

T▒c Gi▒7843;: GS.TS. Nguy▒n Ti▒n H▒ng
Th▒7913; Ba, 25 Th▒ng 5 N▒259;m 2010 10:16

17

6%

Không quân

91

30%

Các phi v▒

29

10%

Đ▒n d▒▒c

13

4%

Đ▒ ph▒ t▒ng

32

10%

Khi Đàng Minh Tháo Chạy - Phần III - Chương 9

Tác Giả: GS.TS. Nguyễn Tiến Hùng
Thứ Ba, 25 Tháng 5 Năm 2010 10:16

Vật liệu khác

17

6%

Chi phí khác

6

2%

Vì giá cả vật liệu quặng phòng đã lên quá cao nên nếu có xin được số tiền này thì cũng chỉ mua được bao nhiêu.

Sau phái đoàn Clements, ông Thiệu muốn có dịp gặp gỡ Tổng thống Ford để cầu cứu và xem thái độ của ông ta ra sao, vì khoản 300 triệu cũng như khả năng tăng vốn của bạn công. Ông bèn cử Ngoại trưởng Văn Bính đi Washington mang theo lá thư đề ngày 19 tháng Chín 1974. Ông Bính vừa thay ông Lâm trong chức vụ Ngoại trưởng ngày tám tháng 11, 1973 (ông Lâm sang Quốc hội giữ chức Chủ tịch Thượng viện). Ông Bính có nhiệm vụ kinh nghiệm ngoại giao. Ông đã ở Washington trong chín tháng hồi 1956 để tiếp Tổng thống Eisenhower để nghiên cứu guồng máy chính quyền Hoa Kỳ (3), từng là Đại sứ ở London và là Cố vấn của phái đoàn Việt nam công hoà tại hoà đàm Paris hồi 1968 và 1972.

Ông Kissinger đưa ông Bính và Đại sứ Phạm Ngọc vào gặp Tổng thống Ford ở toà Bạch Ốc. Buổi họp kéo dài chỉ 30 phút. Ông Bính trình lá thư của ông Thiệu và nói rõ tình hình mất và lá thư. Ông quy kết với ông Ford rằng Việt nam công hoà sẽ nói chuyện với Bắc Việt nếu họ tôn trọng Hiệp định. Ông nhận định rằng tuy Watergate là vấn đề của Hoa Kỳ, nhưng thất bại nó đã ảnh hưởng đến đời sống của chúng ta và tình hình quân sự Việt nam không ít. Chính phủ Việt nam công hoà muốn biết chắc rằng việc thay đổi nhân sự trong Chính phủ Hoa Kỳ không ảnh hưởng đến vấn đề Việt nam.

Tổng thống Ford tỏ vẻ thân mật và không ngần ngại ca ngợi ông Kissinger trước mặt ông Bính và ông Phạm Ngọc. Ông Ford nói:

"Các ông có thể tin rằng chúng tôi bao giờ cũng hành động như một người bạn tốt và là công sứ viên của Việt nam công hoà." (4)

Buổi họp chuyển sang vấn đề tôn trọng bản Hiệp định và phương cách đối phó với những vị phạm của Bắc Việt. Tuy ông Ford chủ ý tiếp cận công hoà và tránh không nói từ cam kết với bất cứ một điếu riêng biệt nào, Ngoại trưởng Bính cũng đã hài lòng với lời tuyên bố tích cực của tân Tổng thống rằng Hoa Kỳ sẽ là "công sứ viên" của Việt nam công hoà. Ở Quốc hội, ông Bính gặp nhiều chỉ trích và nghi ngờ. Các nghị sĩ kêu gọi Việt nam công hoà phải thích nghi với Việt

Cäng. Thäng nghä sĩ Adlai Stevenson đòi ông Thiäu phäi tä chäc, sau đó, näu Bäc Viät tiäp täc gây hän thäi Hoa kä sä can thiäp". Ông Bäc trä läi: "Thäa thäng nghä sĩ, chúng tôi chä còn có mät Chính phä häp hiän là mät bäng chäng duy nhät täng träng cho sä häp pháp và än đänh cäa Viät nam cäng hoà. Näu bây giä chúng tôi bä nó đi thì còn gì näa?"(5).
Vä phía hành pháp thì vän còn nhiäu häa hän sä tiäp täc yäm trä dù không đäc Quäc häi chäp thuän thì cuäi cùng hä cũng sä tìm cách này hay cách khác đä giúp. Khi ông Bäc täi Bä Quäc phòng, Schlesinger nói: "Dù Quäc häi đänh sao đi chăng näa thì tôi cũng đäng vä phía các ông". Bäc nhä läi cách phát biäu khác thäng cäa Schlesinger và cho räng ông này sä äng hä Viät nam cäng hoà kêu gäi Quäc häi tăng viän. Bäc nói väi Schlesinger: "Tôi tin vào läi häa cäa ông Täng träng, nhäng chúng tôi không hiäu rõ thä täc phäc täp cäa Quäc häi vä viäc cung cäp ngân khoän ngoäi viän. Tôi nghĩ räng nhäng läi häa hän cäa Täng thäng đã đäc đäa ra träc lúc Quäc häi hän chä quân viän cho Viät nam cäng hoà. Hoa kä có nghĩa vä long träng väi Viät nam cäng hoà kä tä lúc ký kät Hiäp đänh Paris". (6). Tuy đã phiän lòng vì không thä thuyät phäc đäc ông Ford gäp ông Thiäu, ông Bäc đã läi mät län näa nhän đäc nhäng läi trän an tä phía Hoa kä räng: läp träng cäa Hoa kä vä Viät nam cäng hoà không có gì thay đäi; và tän Täng thäng đã cam kät sä tìm mäi cách đä thoä mãn nhu cäu viän trä.

Đäu hiäu tránh né

Sau khi ông Bäc vä đäc hän mät tháng, Täng thäng Ford liän viät thä phúc đáp thä Täng thäng Thiäu:

White House

Ngày 24 tháng 10, 1974

Thäa Täng thäng,

Tôi rät hân hänh đäc gäp Ngoäi träng Bäc và nhän đäc lá thä cäa Ngài đäng ngày 19 tháng Chín.

Chính sách cäa Hoa kä đäi väi Viät nam vän không có gì thay đäi đäi Chính phä do tôi lãnh đäo. Chúng tôi tiäp täc äng hä nhäng nä läc cäa quý Chính phä đä bäo vä và phát triän nän đäc läp và hänh phúc cäa nhân dân Viät nam. Chúng tôi bao giä cũng tin täng vào sä can đäm, quyät tâm và tài khéo léo cäa nhân dân và quân đäi Viät nam cäng hoà.

Tôi hoàn toàn thông hiäu và chia sä mäi quan tâm cäa Ngài vä tình hình hiän täi Viät nam, nhät là viäc Bäc Viät tiäp täc gây hän. Tôi cũng biät đäc sä thiät yäu cäa viän trä quân sä và kinh tä cäa Hoa kä cho quý quäc lúc này. Tôi xin cam đoan räng Chính phä cäa tôi sä làm đä mäi cách đä có thä thoä mãn nhu cäu cäa Viät nam cäng hoà.

Mäc dù tôi muän có đäp đäc gäp Ngài đä thäo luän vä nhäng biän pháp duy trì hoà bình cho Viät nam, nhäng rät tiäc buäi häp không thä thäc hiän trong lúc này vì nhäng bän rän và ràng buäc đã có tä träc cäa tôi. Nhäng tôi hy väng sä đäc gäp Ngài trong täng lai.

Tôi đäng ý väi Ngài räng Chính phä tôi phäi làm sáng tä vän đä là sä äng hä Chính phä Ngài và nghiêm chänh thi hành Hiäp đänh Paris. Nhäng tôi nghĩ räng läi tuyên bä công khai cäa tôi ngày chín tháng 10, buäi häp cäa tôi väi Ngoäi träng Bäc, và sä thăm viäng cäa Thä träng quäc phòng Clements đäu đã nói lên nhäng cam kät cäa Hoa kä đäi väi Viät nam cäng hoà. Chúng tôi đã thông báo đän các quäc gia quan tâm đän Viät nam biät räng Hoa kä tiäp täc äng hä Viät

Khi Đệ nhất Minh Tháo Chính - Phấn III - Chương 9

Tác Giả: GS.TS. Nguyễn Tiến Hoàng
Thứ Ba, 25 Tháng 5 Năm 2010 10:16

nam công hoà và mong muốn thi hành đúng đắn Hiệp định Paris. Tôi muốn sẽ có nhiều dự án khác để bày tỏ sự ủng hộ của tôi đối với Ngài và cho nên hoà bình mà chúng ta đã cùng nhau xây dựng.

Hai quốc gia chúng ta cùng nhau trải qua rất nhiều khó khăn công trong quá khứ là những công lại. Tôi tin chắc rằng chúng ta sẽ vượt qua được những khó khăn đó nếu chúng ta cùng nhau đẩy phó công sự công minh và quyết tâm.

Kính chúc Ngài và nhân dân anh dũng miền Nam Việt nam được công minh sẽ tốt đẹp.

Trân trọng

Gerald R. Ford

Lần này, nhận được thư của Ford, ông Thiệu thấy thật vui lòng! Sao thay đổi nhanh thế? Chỉ có hai tháng rồi kể từ cuộc đó, ông tân Tổng thống đã mạnh mẽ tái xác nhận những công "cam kết trong quá khứ vẫn còn hiệu lực và sẽ được hoàn toàn tôn trọng trong nhiệm kỳ tới", rồi vì vậy mà một tháng trước, ông đã trấn an ông Bức, thế mà bây giờ lại đổi giọng, chỉ nói là ông "tin tưởng vào sự can đảm, quyết tâm, khéo léo của nhân dân và quân đội Việt nam công hoà". Khi Tổng thống M nói với ngôn từ là "chúng tôi tin tưởng vào Chính phủ ông", dù là nói với Việt nam (hay Iraq, Afghanistan hay Triều Tiên) thì rõ là đã có dự định hi vọng M muốn tránh né rồi. Ông Ford không muốn gặp ông Thiệu, vì công rằng đã có lời tuyên bố của ông công rằng h công Việt nam, đã tiếp ông Bức và gặp thẩm phán Clements sang Sài Gòn, nên thẩm là để nói lên những cam kết rồi.

Đệ nhất sau quyết định rút Pleiku

Vào khoảng thời gian này, có lần sau khi gặp với ông Thiệu về tình hình miền trung, tôi đi làm việc trong phòng họp (còn gọi là "Phòng Tình Hình", ngay sát văn phòng ông) để ghi lại những điểm quan trọng. Trên bàn họp tôi thấy có một quyển sách mỏng, đóng bìa công, màu đỏ, rất đẹp, do ông mang vào.

Nhìn thoáng thấy trên bìa lại có hình ông, tưởng ông muốn cho tôi được quyển sách gì mà vì thế với ông, tôi mở ra xem. Về mặt bìa, tôi thấy ngay nó không phải là một cuốn sách mà là một tài liệu báo cáo do tướng Murray cùng với Bộ Tổng tham mưu trình lên. Tài liệu phân tích những công của các lực lượng miền trung và khả năng chiến đấu, phân chia theo từng quân, binh chủng. Tôi lướt qua và chỉ được vài trang cuối.

Phần kết luận được tóm tắt như sau:

- Nếu quân đội miền trung là 1,4 triệu thì có thể giành được một phần những công khu đông dân của công bố ở Vùng Chiếm Thu;
- Nếu là 1,1 triệu thì Quân khu 1 phải bỏ;
- Nếu là 900 triệu thì khó lòng giành được công QK I và II, hoặc khó giành được với công của Bộ Việt;
- Nếu là 750 triệu thì chỉ có thể phòng thủ vài khu vực công nhỏ, và khó đi đến đình công với Bộ Việt;
- Nếu quân miền trung là 600 triệu thì Chính phủ Việt nam công hoà chỉ còn giành được Sài Gòn và vùng châu thổ sông Cửu Long.

Đó là năm tuy nhiên phòng thủ tướng giành với năm một lực lượng quân miền (xem biểu đồ).

Tướng Murray kết luận: "Ta có thể ví sự mất tiên xấp xỉ như một mất với, (xem công). Sau đó, chính Tổng thống Thiệu còn đưa tài liệu này cho tôi được thêm. Và trong những buổi họp với

vi&n tr&, &ng hay n&i câu: t&ng chi&n l& c cho t&ng m&c vi&n tr&". Tuy lúc đó &ng không c&t nghĩa rõ ràng, nh&ng th&nh tho&ng &ng mô&t chi&n l& c m&i này b&ng b&n t&ng dân d& "Đ&u Bé Đít To" (Vùng I và Vùng II là đ&u). Trong các bu&i h&p &ng còn dùng ba ch& "Tái ph&i trí".

Ngoài phân tích trên, theo nghiên c&u, tôi th&y còn có hai vi&c khác liên h& t&i k& ho&ch này: Th&nh t, theo &ng Martin t&ng thu&t l&i cho Qu&c h&i, thì ngày 1 tháng Tám, 1974, m&t nhóm bên phía Chính ph& Vi&t nam v&i s& c& v&n c&a m&t "viên sĩ quan v& h&u l&i l&c t& m&t qu&c gia khác" đ& c ch& đ&nh đ& nghiên c&u v& m&t k& ho&ch thu h&p lãnh th& (7). Theo Frank Snepp, viên sĩ quan này là viên chu&n t&ng ng& i Úc tên là Ted Sarong và &ng đã làm vi&c v&i trung t&ng Đ&ng văn Quang (8). Nhóm này đi t&i k&t lu&n là Vi&t nam nên b& Quân Khu I và 11 và t&p trung l&i đ& ch& gi& m&t tuy&n t& Tây Ninh t&i Nha Trang.

Đ&i s& Martin trình bày: k&t lu&n này đ& c đ&a vào ba lý do: V&i ti&m năng còn l&i, Vi&t nam c&ng hoà không th& gi& đ& c t&t c& lãnh th&; Trong tr&ng h&p B&c Vi&t t&ng t&n công, Vi&t nam không th& trông ch& Hoa k& đ&n giúp nh& h&a h&n vào lúc ký Hi&p đ&nh đình chi&n đ& mang tù binh v&; và nh&ng thay đ&i v& kinh t&, xã h&i t&i Mi&n Nam trong th&p niên qua đã t&o nên m&t ti&m năng chính tr& m&i, và n&u khai thác khéo léo s& có th& gi& m thi&u nh&ng nguy c& chính tr& c&a vi&c c&t đ&t (9).

Th& hai, theo &ng Kissinger, vào tháng Hai, 1975, &ng Robert Thompson (chuyên gia ng& i Anh n&i ti&ng v& chi&n thu&t du kích t& lúc còn ở Malaysia) đã thăm vi&ng Vi&t nam, làm vi&c v&i các c&p ch& huy quân s& và c& v&n cho h&. Khi v&, &ng báo cáo cho T&ng th&ng Ford r&ng: "N&u Hà N&i đ&t khoát đ&n đ& đ&ng c& nh&ng s& đoàn tr& b& t& phía b&c vùng phi quân s& (DMZ) vào, thì quân đ&i Vi&t nam c&ng hoà s& b& m&t ít nh&t là S& đoàn Dù, Thu& quân l&c chi&n, và m&t t&i ba s& đoàn khác, và s& s&p đ&. Chi&n tranh s& k&t thúc..."

T&t c& v&n đ& còn tu& thu&c vào s& th&n tr&ng và s& phê chu&n hi&n còn đang đ& c đ&n đ& Hà N&i...

S& quy&t đ&nh (c&a h&) còn tu& m&t ph&n vào Qu&c h&i và nhân dân Hoa k&... Mi&n Nam đang s&n sàng ti&p t&c chi&n đ&u, và n&u có đ& c s& ng h& t&i thi&u đ& khích l& nhân dân c&a h& và đ&ng c&n Hà N&i, giúp h& kiên trì dai đ&ng đ& lâu, thì s& đi t&i ch& ch&m đ&t đ& c s& can đ& c&a Hoa k&. Th&nh ng, n&u không đ& c y&m tr&, Mi&n Nam s& s&p đ& tr& c s& h& th&n mu&n đ&i c&a Hoa k&" (10).

Ngày b&y tháng Giêng, 1975, quân đ&i B&c Vi&t t&ng chi&m Phu&c Long. Trong H&i ký c&a &ng (1979), T&ng th&ng Ford bình lu&n: "B&c Vi&t đã chi&m đ& c m&t t&nh đ&u liên trong 15 năm chi&n tranh..." &ng quy trách vi&c tái ph&i trí cho vi&c Qu&c h&i Hoa k& đã gi&i h&n quy&n hành c&a T&ng th&ng cũng nh& đã c&t gi& m c& kinh vi&n l&n quân vi&n cho Vi&t nam r&i đi t&i m&t tình hu&ng là đã "báo hi&u càng ngày càng rõ s& c&t đ&t toàn b& nh&ng y&m tr&" cho Mi&n Nam (11).

Đây ch& là đ& l&i cho nhau ch& vào th&i đi&m đó, rõ ràng là c& phía Hành pháp cũng đã mu&n quay m&t đi. Sau khi m&t Ph&c Long, Chính ph& Ford không có tuyên b& hay ph&n &ng gì, trái l&i, còn gi& m m&c đ& quan tr&ng c&a vi&c &y (12).

T&i lúc đ& m t&ng viên đ&n

Sau khi m&t Ph&c Long, ngày 24 và 25 tháng Giêng, 1975, &ng Thi&u l&i liên ti&p g&i hai b&c th& cho &ng Ford đ& kêu g&i Hoa k& g&p rút tăng thêm vi&n tr& quân s&, đ& c bi&t là ngân kho&n 300 tri&u. Chính Kissinger thu&t l&i trong cu&n Ending the Vietnam war (13):

"&ng Thi&u cho vi&c đánh chi&m Ph&c Long "là m&t hành đ&ng vi ph&m tr&ng tr&n Hi&p đ&nh Paris và n&i t&i "C&ng đ& t&n công mãnh li&t c&a quân đ&i B&c Vi&t, y&m tr& b&ng ho& l&c và

thử t giáp ử t" Và ngử c ử i, "quần đử VNCH phử i đử m tử ng viửn đử n khi bử n đử giử đử c ử lâu hử n" Trong cử hai thử ông Thiử u có nhử c khếu đử ông Ford biử t rử ng chính là do sử cam kử t cử a Hoa kử là sử cung cử p viử n trử đử y đử cho Viử t nam cử ng hoà mà ông đử ký Hiử p đử nh Paris.

Theo Kissinger, hai bử c thử này khiử n ông Ford bác bử đử nghử cử a các viửn chử c toà Bử chử c trong viử c chử ng đử i sử 300 triử u bử sung và quyử t đử nh cử tiử p tử c xin thêm. Lúc đử các nhử viửn này, đử c biử t là Phử Tá Báo chí Ron Nesser đửng sử a soử n cho ông Ford ra ử ng cử chử c Tử ng thử ng vào năm 1976. Ông Ford chử a bao giử đử c bử u lên chử c Phó hay chử c Tử ng thử ng. Đử i ngử cử a ông đử khuyử n cáo ông "hử đử a nử c Mử ra khử i Viử t nam chử đử ng đử a vào". Bử i vử y ông đử hành đử ng nhử sau:

Ngày 28 thánđ Giêng, Tử ng thử ng Ford yử c ử Quử c hử i chuử n chi 300 triử u, nhử ng chử i phử t trách nhiử m cử a nử c Mử :

"Chúng tôi đử nói vử i hử (VNCH), thử c ra là chúng ta sử không bử o vử hử vử i sử c mử nh cử a chúng ta, nhử ng sử cung cử p phử ng tiử n đử hử tử bử o vử theo nhử Hiử p đử nh (Đửnh chiử n). Nhử dân Viử t nam đử hành đử ng hiử u quử khi chử p nhử n thách đử này"(14).

Ngày 26 thánđ Hai, 1975, Đử i sử Martin chuyử n mử t bử c thử nử a cử a ông Ford phứ đử hai lá thử cử a ông Thiử u. ử i ử rử t thử n trử ng mà chử nói chung chung và khuyử n khứch Miử n Nam đử u đửnh:

White House

Ngày 26 thánđ Hai, 1975

Thử a Tử ng thử ng,

"Các lá thử ân cử n cử a Ngửi đử ngày 24 và 25 thánđ Giêng đử n đửng vào lúc Viử t nam đửng ử trong tâm trí tôi...

"Tôi xin đử c chia sử mử i quan tâm cử a Ngửi vử viử c Bử c Viử t không làm tròn nhiử m vử tôn trử ng nhử ng đử u khoử n cử bử n nhử t cử a Hiử p đửnh Paris và vử mử c gia tăng áp ử c quân sử cử a Bử c Viử t. Tôi xin Ngửi an tâm là Chính phử tôi sử tiử p tử c thúc bách đửi thử c thi Hiử p đử nh ử y.

"Mử t ử nử a nhử dân và quân ử c Miử n Nam đửng chử ng tử mử t cách hử u hiử u quyử t tâm chử ng ử i các cuử c tử n công cử a Hà nử i, bử t chử p nhử ng giử i hử n hiử n nay vử đử n đử c và các tiử p ử u khức...

"Chúng tôi tiử p tử c tin tử ng rử ng viử c thử c thi Hiử p đử nh Paris, cùng các cuử c đử u đửnh trử c tiử p giử a các phe phứi Viử t nam, là con đử ng nhanh nhử t, hử u hiử u nhử t đử chử m đử t cuử c đử máu tử i Viử t nam...

Đửng khi cử u cử u Hoa kử trử giửp, ông Ford ử i nói nhử ng ử i ử đửi bửi: khen ngử i quân, dân Miử n Nam, tin tử ng vào đử u đửnh trử c tiử p giử a hai bên. Nói nhử vử y là đử u hiử u mử đử ng cho ông Thiử u tử chử c đử ông Minh lên chử c Tử ng thử ng, vì nhử vử y mử i có thử đử u đửnh trử c tiử p vử i Bử c Viử t.

Con dao hai ử i

Thử ông Ford tử i Đửnh Đử c ử p hử u nhử cùng mử t lúc vử i cuử c "viử ng thửm" cử a mử t phứi đửn Quử c hử i. Đử cử u xét vử quân viử n 300 triử u, Nghử sĩ Humphrey đử nghử và Tử ng thử ng Ford

địch ý là nên có một phái đoàn gồm đi đến cả hai Địch sang Sài Gòn để quan sát và tìm hiểu tình hình và nhu cầu của Việt nam cũng như hòa. Chủ một Nghị sĩ, ông Dewey Barlett (Oklahoma) và Ủy Dân biểu địch ý đi.

Liên một Ủy ban nhân dân: đa số là thành phần chống chiến tranh và rất ghét ông Thiệu. Địch biểu là bà Bella Abzug, một trong các lãnh tụ phản chiến, là Paul McCloskey, chống địch vai trò Mỹ Đông Địch ng t lâu, và Donald Fraser, chủ tịch của nhóm "Nhân Ng Ng i Mỹ tranh đấu cho Dân chủ".

Cuộc viếng thăm là một cơn dao hai lưỡi đi về Miền Nam. Khi biểu địch thành phần phái đoàn là đã có báo địch.

Nếu vui vẻ thì khi trở về sẽ có những quân viên. Ngộ có là họ. Toàn thể bộ máy Chính phủ, quân đội, cảnh sát hành liên miền để xem phản ứng xã thế nào. Nếu để họ do mưu đồ đầu thì đi như yêu cầu thì rất nguy. Sài Gòn đã một bao buổi họp để bàn cãi lý do nên hay không. Nhân vì thời lúc đã quá hí nên sau cùng phản chấp nhận mọi yêu sách.

Các một chống trình linh địch để xã p xã p. Và phái đoàn sẽ do làm gì thì làm, mưu đồ gì thì gì, tuyên bố gì thì cứ việc tuyên bố. Kể cả do đi "thanh tra" nhân "cố m địa" nhân cả xã quân xã, khám Chí Hoà, "chống ng cấp Côn xã n".

Ông Thiệu còn nghĩ tới cả khía cạnh con người. Số nhất là bà Abzug.

"Này anh Bộ, anh trông "seduisant" (có sắc quyến rũ), anh nên săn sóc bà Abzug giùm tôi", Tổng thống Thiệu nói với ông Bộ trong một buổi họp. Mọi người biểu cảm, biểu chút căng thẳng. Vợ đáp xuống phi trình Tân Sơn Nhất, phái đoàn đã xếp ra đi gặp để thành phần: chống địch, phe phản chiến, bà Ngô Bá Hành, Huân Tận M, Cha Thanh, và vào khám Chí Hoà phòng viên tù chính trị. Họ hát các câu hát chống xoay chung quanh viên để: tham nhũng, lạm quyền của Chính phủ Thiệu cũng như chống chiến là Miền Nam đã vì phạm Hiệp để nh đình chiến.

Trong một buổi họp chiêu đãi do Thủ tướng Khiêm mời, bà Abzug công khai bày thái độ. Khi chấp nhân mời khách nâng ly rượu chúc mừng, bà ngửi yên, không địch địch gì.

Ông Bộ thây vớ, cứ gặp nói, cứ cười, khen các nghị đoàn lao địch Mỹ, địch biểu là "Hội phận may vá" do bà đi đến. Cũng vô ích, "Mình hát để tài nói chuyện cho bà ta vui lên", ông phàn nàn.

Sau khi đi thăm viếng các địa phương, phái đoàn trở về Sài Gòn họp với ông Thiệu để đúc kết tình hình. Tôi cùng tham để để ghi chép và giúp ông Thiệu với Anh ngữ. Buổi họp đã trở thành một cuộc tra vấn hỏi hóc? Dù đã đoán trước là biểu không khí sẽ không cả, thân một, nhân tôi không ngờ nó lại trở nên thù địch chiến tranh. Không thây bình luận gì về nhu cầu viên trở mà chấp hỏi tôi sao đã một bao buổi họp vì phạm Hiệp để nh Paris: "Ông đã để đi u kiện là Bộ Việt phản thi hành Hiệp để nh Paris"; "Ông đã đòi Bộ Việt rút quân nhân một để u kiện để u đình"; "Ông còn mưu quân viên, kinh viên mãi sao? Chống bao lâu nữa?" v.v...

Tôi ghi lại tiếng chấp một câu phát biểu khiêu khích khác:

"Chúng tôi nghĩ rằng viên trở Hoa kỳ sẽ tu thu vào một sự yếu tố, nhân viên chiến tù binh chính trị, chống tham nhũng, viên thành lập một Liên lạc chống thế Ba. Quý về đã làm gì cho các viên để này? Chúng tôi rất quan tâm".

Một bà Abzug địch địch sát khí. Bà dân biểu Fenwick thì tiếp tục phì phèo hút địch điếu. Rồi là ông Thiệu đang cứ giữ về một bình tĩnh. Hôm sau, ông đến thoả cho tôi tiếp sáng sớm.

"Mọi người phách lối này không có ngay để của một lịch sẽ tiếp thi u để về Địch minh. Anh soạn cho tôi mọi câu để nói trong buổi tiếp tân chiến u này".

Tôi hát sự lo ngại. Tin tức Ngũ Giác Đài cho hay cũng nguy là không còn hy vọng gì để lại số 300 triệu để một, và nhân về đã để một của kiện trở. Bây giờ, ông Thiệu tuy tiếp viếng tiếp chấp sẽ

Khi Đệng Minh Tháo Chũy - Phũn III - Chũng 9

Tác Giả: GS.TS. Nguyũn Tiũn Hũng
Thứ Ba, 25 Tháng 5 Năm 2010 10:16

tũ thái đũ bũ t mũn vũ i phũi đũn Quũ c hũ i. Thũ t là nguy?

Mũ t tũ rũũ i đũ la quũn viũ n đũ đũu?

Nghe tin tũ c bi đũt vũ quũn viũ n, cũc bũ n đũng liũu cũ a tũi thũũ ng hay bũn bũ c vũ i nhau lúc nghũ giũ i lao trong cũc buũ i hũ p Hũ i đũng Nũ i cũc vũo mũ i sũng thũ tũ : lý do thũ c tũ nào đũ a tũ i tình trũ ng nũy? Ngũũũ i thũ cho là vũ Quũ c hũ i chũn ghũt chiũ n tranh, ngũũũ i thũ cho là vũ Mũ bũ kinh tũ khũ khũn (thũ t nghiũ p và lũ m phũt cao) nũn đũ cũ t viũ n trũ . Nhũ ng lý do đũũ c nhiũ u ngũũũ i đũ a ra nhũ t là vũ Mũ cũ n đũn thũm quũn viũ n cho Do Thũi (Israel).

Nhũn lũ i lũ ch sũ và phũn tũch kũ tiũ n trũnh quũn viũ n Mũ cho cũc nũũ c thũ ta thũ y lý do cũũ i cũng là đũng. Dù khũng thũ chũ ng mũnh là đũ cũ nhũ ng sũ p xũ p đũ lũ y quũn viũ n đũnh cho Miũ n Nam đũ đũn cho Do Thũi, ngũy nay ta đũ cũ thũ chũ ng mũnh rũ rũng là: trong thũ c tũ , ngũn khoũ n 1,4 tũ bũ cũ t cũ a Viũ t nam đũ nhũ y qua Do Thũi. Bũ ng sau đũy là bũ ng chũ ng: So sũnh tiũ n trũnh quũn viũ n Mũ cho Viũ t nam và Do Thũi:

Tũi khoũ
(Tũ đũ la)

Viũ t nam

Do Thũi

Cho khũng

Cho khũng

Cho vay

1972/73

2,1

Khi Đàng Minh Tháo Chạy - Phần III - Chương 9

Tác Giả: GS.TS. Nguyễn Tiến Hùng
Thứ Ba, 25 Tháng 5 Năm 2010 10:16

0,0

0,3

1973/74

1,4

0,0

0,3

1 974/75

0,7

1,5

1,0

Nguồn: Viện nghiên cứu Mỹ cho Do Thái: đúc kết từ "Quân viện nghiên cứu Do Thái" "Congressional Research Service, Library of Congress, Issue brief for Congress", Updated October 17, 2002.

Như vậy, quân viện nghiên cứu VNCH từ tài khóa 1972/73 là 2,1 tỷ đã bị cắt 1,4 tỷ còn 700 triệu cho tài khóa 1974/75.

Kết luận:

Quân viện nghiên cứu "cho" Việt Nam bị cắt đi 1,4 tỷ; và Quân viện nghiên cứu "cho" Do Thái tăng 1,5 tỷ trong cùng năm.

Từ năm 1985, tất cả quân viện nghiên cứu cho Do Thái đã thu về lợi ích "cho không" (nhờ Việt Nam trước đây), trung bình mỗi năm là một tỷ tám trăm triệu đô la.

Ông Stephens Jones, giáo sư tại Đại học San Francisco nhận xét: "Ngày nay hàng số viện nghiên cứu cho Do Thái mỗi năm tăng một phần ba ngân sách viện nghiên cứu Hoa Kỳ cho toàn thế giới, dù dân số Do Thái không tới sáu triệu, tức là bằng 0,1% dân số toàn cầu". Và dù Do Thái là nước có giá trị 16 trên thế giới (về lợi ích hàng năm mỗi đầu người là 14.000 đô la) (15).

Đạo ph

Chiáu máng mát tháng Ba, Dinh Đác Láp má tiác khoán đái các vá "quác khách" vì hôm sau phái đoàn Quác hái Má lên đáng ra vá. Dù có tin đán là mát sá khách sá làm reo không tham đá, nháng tát cá đá đán đáng giá. Tái bàn tiác, nhân viên nghi lá sáp xáp cho bà Abzug ngái đái đián vái tôi. Ngái xuáng rái, máy phút sau bà ta mái láy cái mũ thát bá ra. Đã nghián cáu trác cá vá bà, tôi tìm đá cách làm cho bà có thái đá tao nhã hán. Nào là nói vá đáng Mott Street & phá Tàu New York (bà thích ăn cám Tàu), nào vá nháng chuyán đi thăm Brucklyn (vùng phá cán New York) nái sinh tráng cáa bà (ngái i gác Do Thái). Nháng cháng ăn thua gì. Bà ta cáng i ăn, làm nhá không nghe tôi nói.

Sau vài ly ráu vang đáng nhá đá "láy háng", ông Thiáu đáng lên đác bài đián tá vào lúc sáp kát thúc:

"Trong hai má i năm qua, nhân dân Mián Nam đã đáng nghe đi nghe lái lái nói cáa năm vá Táng tháng Hoa ká thuác cá láng đáng. Nháng lái đó đã đáng các vá dân biáu nác Má liên tác &ng há, là Hoa ká quyát tâm cung &ng cho Viát nam cáng hoà đá đáng trá giúp cháng nào há còn sán sàng cháng lái sá xâm láng cáa Cáng sán đáng bá o vá tá do cáa há. Lái cam kát đó đã đáng nhác lái mát lán náa trong đáp ký kát Hiáp đáng nh Paris. Vấn đáng gián đáng cháng nhá thá này: "Liáu nháng lái cam kát cáa Hoa ká có còn giá trá nào không?" Đó là thông đáng pá tôi muán quý vá chuyán tái Đái hái thá 94 cáa Quác hái Hoa ká".

Rái đáng nhá không kiám cháng nái, ông đi ra ngoài bán ván đã soán và tiáp:

"Tôi xin phép đáng ngái khen nháng ngái i bán đáng thác cáa chúng tôi đáng hián đián & đáng vá sá khán ngoan và tám nhìn xa cáa há. Tôi xin phép đáng nhác lái & đáng ý nghĩa cáa mát câu ngán ngá Viát nam: "Quáa táng đáng quan tráng, nháng cách táng quáa còn quan tráng hán nhiáu". Chác bà Abzug không nghe tháy câu này vì bà đáng nhá đáng ngá say sau máy ngày ngáng cá xuái kháp nái đáng đi tìm cháng cá cháng vián tráng.

Báa tiác hôm đó là báa tiác chát tái Dinh Đác Láp, báa cuái cùng cáa ông Thiáu khoán đáng quan khách ngoái quác cáa ông má i năm tái chác. Ta cũng có thá cho đó là mát cáng cháng trang tráng cáa Mián Nam đáng đáng hai má i năm ngáng i Má "bá o tráng" xá này.

Tá sau báa cám tái hôm đó, báu không khí ngát ngát bao trùm Dinh Đác Láp tá đáng năm đã tráng nên &ng đáng. Và nháng bián cáng quan tráng đã đáng liên lác nhá sau đây:

Phái đoàn Quác hái Má váa rái Sài gán, Bác Viát tán công Ban Mê Thuác hái hai giá sáng ngày 10 tháng Ba; Cùng ngày, Cháng táng Tháng Vián Trán Văn Lám tráng vá Sài gán sau mát chuyán đi Washington đáng ván đáng, nhân đáp káng niám năm thá hai cáa Hiáp đáng nh Paris (27-1-1973).

Ông xác nhán lái là "không nháng cháng còn hy váng gì náa đáng vái khoán 300 triáu báng sung mà có thá sá không còn vián tráng quân sánáa";

Hôm sau, ngày 11 tháng Ba, Táng tháng Thiáu đáng táng khoát. Ông háp vái Tháng Khiám, Đái táng Vián và Trung Táng Quang đáng thông báo quyát đáng nh tái phái trí:

"Vái kháng năng và lác láng ta đáng có", ông nói, "chác cháng chúng ta không tháng bá o vá đáng cáng táng cáng lãnh tháng muán bá o vá. Nháng váy chúng ta nên tái phái trí lác láng và bá o vá nháng vùng đáng dân, tráng phú, vì nháng vùng đáng đó mái thác sáng quan tráng". (16);

Ngay sau đó, 13 tháng Ba, nhát gáng máng đáng háng xuáng: ban Lãnh đáng Đáng Dân chá, cáng Há Vián lán Tháng Vián (háng lái là thành phán quyát đáng nh trong Quác hái) báng phiáu vái đáng i đáng sáng: cháng bát cáng vián tráng nào thêm cho Mián Nam.

Hai ngày sau, 15 tháng Ba, Táng Lánh Quân đoàn 11, Thiáu táng Phám Văn Phú và mát sá sĩ quan tham máu bay vá Nha Trang. Cùng hôm đó, vài đoàn quân xa láng táng rái Pleiku.

Háng đã là đoàn đi tiên phong cáa mát cuác hành trình gian kháng đáng bên báng váng tháng.

Chú thích:

(1) Pháng ván Morton Abramowitz, ngày 11 tháng 3, 1986.

- (2) Frank Snepp, Decent Interval, trang 107-124.
- (3) Phđng vđn Vđđng Vđn Bđc, ngày 22 tháng 8, 1985. Ông Bđc kđ đđi rđng hđi đó, phđn nhiđ u ngđđi Mđ không ai biđt Viđt nam đđđđ.
- (4) Phđng vđn Vđđng Vđn Bđc, ngày 22 tháng 8, 1985.
- (5) Phđng vđn Vđđng Vđn Bđc, ngày 22 tháng 8, 1985.
- (6) Phđng vđn Vđđng Vđn Bđc, ngày 22 tháng 8, 1985.
- (7) Graham Martin, Vietnam Evacuation: Testimony, trang 539.
- (8) Frank Snepp, Decent Interval, trang 109-110.
- (9) Graham Martin, Vietnam Evacuation: Testimony, trang 538-539.
- (10) Henry Kissinger, Ending the Vietnam war, trang 511.
- (11) Gerald Ford, A time to heal, trang 250.
- (12) Xem Chđđng 10 vđ nhđng đđi tuyên bđ cđ a Tđng trđđng quđc phòng James Schlesinger.
- (13) Henry Kissinger, A World Restored, trang 508
- (14) Gerald Ford, A time to heal, trang 509?
- (15) Stephens Jones, "The Strategic Function of U. S. USAID to Israel", in Washington Report on Middle East affair, trên mđng internet "wrmea.com" (xem U.S. USAID to Israel)(16) Cao Vđn Viđn, Nhđng ngày cuđi cđ a VNCH, trang 129-132.

hđt: Phđn III - Chđđng 9, xem tiđp: [Phđn III - Chđđng 10](#)